|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ CHÍNH THỨC**.............................. | **ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HỌC SINH LỚP 8** **NĂM HỌC 2023-2024**Môn: ToánThời gian: 90 phút *(không kể thời gian giao đề).*Đề thi có: 02 trang. |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Họ và tên: ............................................................................ | Số báo danh: ....... | **Mã đề 101** |

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (3,0 điểm).**

***Hãy chọn đáp án đúng và ghi vào tờ giấy thi***

**Câu 1.** Điểm nào sau đây thuộc đồ thị hàm số****

 **A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 2.** Cho tam giác MNP đồng dạng với tam giác QRS. Khẳng định nào sau đây là đúng?

 **A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 3.** Chu vi của một mảnh vườn hình chữ nhật là 64m, biết chiều rộng ngắn hơn chiều dài là 4m. Chiều rộng của mảnh vườn là

 **A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 4.** Cho tứ giácABCD, gọi I là giao điểm của hai đường chéo AC và BD. Biết rằng Khi đó tứ giác ABCD là

 **A.** hình bình hành. **B.** hình vuông. **C.** hình thoi. **D.** hình chữ nhật.

**Câu 5.** Khai triển  ta được kết quả là

 **A.**  **B.** 

 **C.**  **D.** 

**Câu 6.** Cho hình vẽ sau, biết  Độ dài đoạn thẳng AN bằng

****

 **A.  B.  C.  D. **

**Câu 7.** Mẫu thức chung của hai phân thức  và  là

 **A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 8.** Trong trường hợp: *Tung một đồng xu 50 lần liên tiếp, có 22 lần xuất hiện mặt N.* Xác suất thực nghiệm của biến cố *“ Mặt xuất hiện của đồng xu là mặt N”* là :

 **A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 9.** Biết  là đường trung bình của tam giác , khi đó độ dài  là

****

 **A.**  **B.**  **C.** . **D.** .

**Câu 10.** Phân tích đa thức  thành nhân tử thu được kết quả là

 **A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 11.** Chọn biểu đồ ***phù hợp nhất*** để biểu diễn dữ liệu về tuổi thọ trung bình ở một số quốc gia Đông Nam Á năm 2019

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Quốc gia | Indonesia | Myanmar | Thái Lan | Timor-Leste | Việt Nam |
| Tuổi thọ trung bình (năm) | 71,3 | 69,1 | 77,7 | 69,6 | 75,4 |

 **A.** Biểu đồ tranh. **B.** Biểu đồ đoạn thẳng.

 **C.** Biểu đồ cột. **D.** Biểu đồ hình quạt

**Câu 12.** Cho hình chóp S.ABCD có đáy ABCD là hình vuông cạnh bằng 3cm, chiều cao của hình chóp là . Thể tích của hình chóp đã cho là

 **A.** . **B.** . **C.**  **D.** .

**PHẦN II. TỰ LUẬN (7,0 điểm).**

**Câu 1**. (2,0 điểm)

Cho hai biểu thức  và  với 

 a) Tính giá trị của B khi 

 b) Rút gọn biểu thức A.

 c) Tìm giá trị nguyên của  để giá trị của biểu thức  đạt giá trị nguyên lớn nhất.

**Câu 2**. (2,0 điểm)

 1. Giải phương trình: 

 2. Cho hàm số bậc nhất  (với  là tham số)

 a) Khi , hãy xác định giao điểm của đồ thị hàm số (1) với các trục toạ độ. Khi đó, hãy vẽ đồ thị của hàm số.

 b) Tìm  để đồ thị hàm số song song với đồ thị của hàm số 

**Câu 3**. (3,0 điểm) Cho ΔABC nhọn có đường cao AH. Gọi M là một điểm tùy ý nằm trong ΔABC. Tia AM cắt BC tại D và kẻ MK ⊥ BC tại K.

a) Chứng minh tứ giác AHKM là hình thang.

b) Chứng minh 

c) Kẻ tia BM cắt AC tại E, qua D kẻ đường thẳng song song với ME cắt AC tại N, biết Tính tỉ số 

d) Kẻ tia CM cắt AB tại F. Chứng minh rằng: 

***------ HẾT ------***

*Họ và tên thí sinh:...................................................................SBD:..........*

***Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.***